TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNGKHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆTNAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 59/2019/HS-ST
Ngày 26-12-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Hồng;

Ông Nông Thế Hạp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Lục Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 60/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Lục Văn T, Sinh ngày 13 tháng 11 năm 19xx tại huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ĐKHKTT: Xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lục Văn G và bà Chu Thị M (đều đã chết); Vợ: Nông Thị S; Con: Có 04 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1996;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh từ ngày 18/9/2019 đến nay. Có mặt.

Người làm chứng:

Đàm Văn N, sinh năm 1990.

Lục Văn Ph, sinh năm 1993,

Lục Văn C, sinh năm 1983.

Cùng nơi cư trú: Xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng

Nông Hồng Th, sinh năm 2000, nơi cư trú: Xóm L, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Hoàng Xuân Tr, sinh năm 1996, nơi cư trú: Xóm N, xã P, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

Tất cả những người làm chứng vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 18 tháng 9 năm 2019, Tổ công tác Công an huyện Trùng Khánh, phối hợp với Đồn Biên phòng Ngọc Chung và Công an xã Phong Nặm tuần tra, kiểm soát tại khu vực xóm Lì, xã P, khi đến lán gà của ông Lục Văn T, phát hiện tập trung đông người có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện dưới bàn uống nước 03 gói giấy in chữ đen; 01 gói nhỏ đựng trong lọ nhựa màu trắng ở trong túi áo khoác cạnh giường; 01 gói nilon màu hồng trong túi áo khoác màu xanh vắt trên sào ở trên bếp, ở trong tất cả các gói trên đều chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy. Lục Văn T khai nhận tất cả các gói chứa chất bột màu trắng là ma túy của T mua về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật liên quan gồm: 05 gói chứa chất bột màu trắng và 590.000 đồng tiền Việt Nam. Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T và thu giữ thêm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bàn phím bấm đã qua sử dụng; 01 Kéo sắt và 17 mảnh giấy báo hình vuông.

Ngày 19/9/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong và cân xác định khối lượng số ma túy thu giữ là 4,39g *(bốn phẩy ba chín gam)* và tách lấy mẫu gửi giám định. Tại Kết luận giám định số: 245/GĐMT ngày 28/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại: **Heroine**.

Quá trình điều tra chứng minh được: Bản thân Lục Văn T sử dụng ma túy từ năm 2018 và thường xuyên sang Trung Quốc mua ma túy để sử dụng với người phụ nữ Trung Quốc tên Chi không rõ lai lịch, địa chỉ. Khoảng 16 giờ ngày 17/9/2019, T đi bộ đến khu vực biên giới Việt Nam - Trung Quốc thuộc xóm L, xã P và mua ma túy với bà Chi với số tiền 1.500 NDT. Sau đó mang về nhà để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Trước khi bị bắt, Lục Văn T đã bán ma túy cho Lục Văn P 02 lần, lần đầu vào tháng 9/2019, lần hai vào ngày 18/9/2019; Bán cho Đàm Văn N 02 lần vào tháng 9/2019; Bán cho Lục Văn C 02 lần, lần đầu vào tháng 9/2019, lần hai ngày 14/9/2019; Bán cho Nông Hồng Th 06 - 07 lần, lần cuối vào ngày 17/9/2019; Bán cho Hoàng Xuân Tr 03 lần, lần cuối vào ngày 18/9/2019, mỗi lần bán với giá 100.000đ/tép. Ngoài ra, T còn được bán cho nhiều người khác nhưng không nhớ tên và địa chỉ.

Về tài sản tạm giữ xác định được: Số tiền 390.000đ do T bán gà có được; 200.000đ từ bán ma túy; 17 mảnh giấy cắt hình vuông để gói ma túy; 01 Kéo sắt để cắt giấy gói ma túy; 01 điện thoại dùng để liên lạc hằng ngày và trao đổi mua bán ma túy.

Tại bản Cáo trạng số: 59/CT-VKSTK ngày 30/11/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Lục Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2018, để có ma túy sử dụng, bị cáo thường xuyên sang Trung Quốc mua với người phụ nữ Trung Quốc tên Chi, không rõ địa chỉ để sử dụng và bán lẻ. Trước khi bị bắt, bị cáo đã bán ma túy cho những người sau: Lục Văn P, Đàm Văn Ng, Lục Văn C, Nông Hồng Th, Hoàng Xuân Tr và nhiều người khác nhưng không nhớ tên và địa chỉ, mỗi lần bán với giá 100.000đ/tép. Khoảng 20 giờ ngày 18/9/2019, bị lực lượng chức năng bắt giữ người cùng tang vật.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn T từ 07 đến 08 năm tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Sung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ và 01 điện thoại di động; Trả lại cho bị cáo 390.000đ và tịch thu tiêu hủy 17 mảnh giấy và 01 Kéo sắt.

Bị cáo cho rằng, Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố, phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo và không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết

luận: Do có sử dụng ma túy nên ngày 17/9/2019 bị cáo Lục Văn T sang Trung Quốc mua ma túy với một người tên Chi không biết địa chỉ với số tiền 1.500 NDT. Sau đó quay về nhà chia nhỏ ma túy để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Buổi chiều ngày 18/9/2019, T đã bán ma túy cho Lục Văn P và Hoàng Xuân Tr mỗi người 01 tép với giá 100.000đ, đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì bị bắt giữ người cùng tang vật là 4,39g ma túy, loại Heroine. Trước khi bị bắt, T nhiều lần bán ma túy cho Lục Văn Ph, Đàm Văn N, Lục Văn C, Nông Hồng Th, Hoàng Xuân Tr và nhiều người khác nhưng không nhớ tên và địa chỉ, mỗi lần bán với giá 100.000đ/tép.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, tiếp tay cho tệ nạn mua bán trái phép ma túy ngày càng gia tăng hiện nay, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bán ma túy nhiều lần cho nhiều người, mỗi lần bán đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình tố tụng bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số Heroin thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; số heroine gửi giám định do không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét việc xử lý; Số tiền 200.000đ do bán ma túy mà có nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước; Số tiền 390.000đ không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo; 01 điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy nên tịch thu phát mại sung quỹ Nhà nước; 17 mảnh giấy và 01 Kéo sắt không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Lục Văn T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 18/9/2019.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Các điểm a, b, c khoản 2; Điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000đ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, có số Seri 1: 354493095961230;

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng vụ án Lục Văn T, bắt ngày 18/9/2019"; 17 mảnh giấy báo hình vuông và 01 Kéo bằng kim loại.

- Trả lại cho bị cáo Lục Văn T số tiền 390.000đ, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản ngày 02/12/2019.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lục Văn T phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Phong Nặm *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nông Văn Tùng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Hoàng Văn Hồng – Nông Thế Hạp	**Nông Văn Tùng**